

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2) Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/07/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/08/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 18/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-BXD ngày 11/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 DHQGHN tại Hòa Lạc,

Căn cứ Quyết định số 1267/QĐ-BXD ngày 21/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 DHQGHN tại Hòa Lạc;

Căn cứ Công văn số 123/TTg-CN ngày 28/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quy hoạch Dự án đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc;

Xét đề nghị của Đại học Quốc gia Hà Nội tại công văn số 3464/DHQGHN-XD ngày 04/11/2019 về việc thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2) Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2) thuộc dự án đầu tư xây dựng (ĐTXD) Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) tại Hòa Lạc với những nội dung chính sau:

1. Vị trí và quy mô nghiên cứu:

1.1. Vị trí:

Khu vực nghiên cứu lập Quy hoạch chi tiết thuộc địa giới xã Tiến Xuân, Huyện Thạch Thất, Hà Nội, khu đất có ký hiệu VNC2 với diện tích 22,89ha, được giới hạn như sau:

- Phía Bắc: giáp Trường Đại học Khoa học Tự nhiên;
- Phía Nam: giáp khu cây xanh cách ly rộng 110m và tuyến đường cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình lộ giới 140m;
- Phía Đông: giáp với Khu nhà công vụ ĐHQGHN;
- Phía Tây: giáp khu Ký túc xá Sinh viên số 5.

1.2. Quy mô:

- Tổng diện tích nghiên cứu lập quy hoạch khoảng 22,89 ha.
- Quy mô: 2435 người (trong đó, số học viên là 1287 người; số Nghiên cứu sinh là 515 người và số cán bộ làm việc là 633 người)

(Quy mô diện tích, quy mô đào tạo, ranh giới sẽ được xác định chính xác trong quá trình nghiên cứu lập dự án – quy hoạch tỷ lệ 1/500 đảm bảo phù hợp với Đề án quy hoạch tổng thể xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc theo Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 18/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Mục tiêu, tính chất quy hoạch:

2.1. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc tại Quyết định số 1267/QĐ-BXD ngày 21/10/2014.
- Cụ thể hoá các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, các yêu cầu về không gian, kiến trúc, kiểm soát kiến trúc, cảnh quan và những yêu cầu khác đối với từng khu vực thiết kế phù hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.
- Thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ theo định hướng đại học đổi mới sáng tạo theo chiến lược phát triển ĐHQGHN nói chung và chiến lược phát triển khoa học công nghệ nói riêng.
- Hình thành trung tâm khoa học công nghệ liên ngành, liên kết các lĩnh vực của ĐHQGHN.
- Làm cơ sở để lập dự án đầu tư xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

2.2. Tính chất:

Là Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2) hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kiến trúc cảnh quan và là trung tâm hàng đầu của cả nước về nghiên cứu khoa học, công nghệ; nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

3. Các nội dung nghiên cứu trong đồ án quy hoạch:

3.1. Đánh giá hiện trạng:

Điều kiện tự nhiên, sử dụng đất, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Đề xuất các vấn đề cần giải quyết trong quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.

3.2. Quy hoạch sử dụng đất

- Đề xuất quy hoạch sử dụng đất cho từng hạng mục công trình của dự án theo cấu trúc phân khu chức năng đã được xác định tại Quyết định số 1267/QĐ-BXD ngày 21/10/2014 về việc Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc và yêu cầu cụ thể về sử dụng của Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2).

- Xác định các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất cho từng hạng mục công trình hoặc từng lô đất trong Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2).

3.3. Tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan

- Đề xuất các định hướng phát triển không gian; định hướng tổ chức kiến trúc, cảnh quan, các trục không gian chính, công trình điểm nhấn của khu vực hài hòa với khu vực xung quanh, phù hợp với Quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc và đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc đã được phê duyệt; đảm bảo phù hợp quy định và quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Nghiên cứu bố cục phân khu chức năng công trình để tạo lập quần thể kiến trúc, cây xanh, mặt nước thống nhất hài hòa, tạo sự gắn kết với khu vực hiện có xung quanh dự án. Hình thức kiến trúc hiện đại, sinh thái và đảm bảo đồng nhất giữa các công trình. Màu sắc công trình sử dụng màu sắc hài hòa cảnh quan khu vực.

3.4. Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật

Yêu cầu gắn kết với hạ tầng kỹ thuật chung (QG-HN02) bao gồm cả đấu nối hạ tầng kỹ thuật, trạm xử lý nước thải...

a) Cao độ nền, thoát nước mưa

- Xác định những quy định trong đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc có liên quan đến Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2).

- Phân tích, đánh giá về địa hình, xác định cao độ nền xây dựng cho các phân khu chức năng; các giải pháp bảo vệ địa hình địa mạo của khu vực, tránh tối

đa việc san lấp. Đề xuất các giải pháp thiết kế san nền, phương án thoát nước mưa; Đề xuất các giải pháp phòng chống sạt lở, ngập úng.

b) Giao thông:

- Tổ chức mạng lưới giao thông, phân loại phân cấp các tuyến giao thông chính và đề xuất các giải pháp thiết kế cho mạng lưới giao thông nội bộ. Xem xét lại vị trí đầu nối về giao thông giữa Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyển giao công nghệ (VNC2) với các tuyến giao thông thuộc hạ tầng chung của toàn khu Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc.

- Xác định vị trí quy mô, số lượng các công trình giao thông; mặt cắt ngang các loại đường.

c) Cấp nước:

Xác định Tiêu chuẩn và nhu cầu dùng nước; nguồn cấp nước; đề xuất các giải pháp hệ thống cấp nước; phòng cháy chữa cháy.

d) Cấp điện, chiếu sáng đô thị

Xác định tiêu chuẩn, nhu cầu sử dụng điện; nguồn điện; đề xuất giải pháp thiết kế mạng lưới cấp điện. Tính toán nhu cầu và đề xuất giải pháp cho chiếu sáng công cộng và khuôn viên trường...

đ) Thông tin liên lạc:

Xác định nguồn tín hiệu, nhu cầu sử dụng, đề xuất giải pháp hệ thống thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình...).

e) Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn:

- Xác định chỉ tiêu, dự báo tổng lượng chất thải rắn phát sinh theo từng giai đoạn, đưa ra giải pháp thu gom xử lý chất thải cho toàn khu. Phương án xử lý nước, rác thải theo dự án hạ tầng kỹ thuật (QG-HN02) đã được phê duyệt.

- Xác định chỉ tiêu, dự báo tổng lượng nước thải toàn khu; thiết kế mạng lưới thoát nước thải; hướng thoát nước thải... cho toàn khu và từng khu chức năng chính; Đặc biệt hệ thống thoát nước thải và chất thải rắn của khu thí nghiệm chuyên biệt đề xuất trạm xử lý tại chỗ trước khi kết nối vào hệ thống thu gom nước thải chung (QG-HN02).

3.5. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phải được xác định cụ thể trong giai đoạn lập đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, phù hợp Quy chuẩn xây dựng Việt Nam và Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành hiện hành.

3.6. Đánh giá môi trường chiến lược:

Đánh giá sơ bộ tác động môi trường đối với các nguồn gây ô nhiễm, khoảng cách ly và biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu đến môi trường theo Thông tư 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

3.7. Xác định nguồn lực, kế hoạch và các dự án ưu tiên đầu tư:

Đề xuất các kế hoạch dự án ưu tiên đầu tư thực hiện, nguồn vốn đầu tư, lộ trình, phân kỳ thực hiện các dự án đầu tư theo từng giai đoạn. Đề xuất giải pháp huy động nguồn vốn thực hiện dự án.

3.8. Quy định kiểm soát về kiến trúc, cảnh quan trong khu vực lập Quy hoạch:

Các bản vẽ quy định kiểm soát về kiến trúc, cảnh quan trong khu vực lập Quy hoạch được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/05/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị.

4. Yêu cầu về hồ sơ sản phẩm

Thành phần quy cách hồ sơ và nội dung đồ án thực hiện theo Thông tư 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định pháp luật về quy hoạch xây dựng.


5. Tổ chức thực hiện

- Cấp thẩm định, phê duyệt: Bộ Xây dựng.
- Cơ quan tổ chức lập: Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về đấu thầu.

- Giao Đại học Quốc gia Hà Nội chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo tổ chức việc lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu các cơ sở nghiên cứu, hợp tác ứng dụng và chuyên giao công nghệ (VNC2) thuộc dự án ĐTXD Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc; bố trí nguồn vốn, phê duyệt tổng dự toán chi phí quy hoạch theo quy định hiện hành.

- Thời gian lập quy hoạch không quá 12 tháng sau khi Nhiệm vụ quy hoạch được duyệt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở QHKT Hà Nội;
- UBND huyện Thạch Thất;
- Lưu VT, Vụ QHKT.



Phạm Hồng Hà